TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI BÈ** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **195**/2017/QĐST-HNGĐ	*Cái Bè, ngày 27 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

**** Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Hồ Văn Khỏe**
- Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Lê Văn Lâu**
  2. Bà **Đoàn Thị Thoa**

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 620/2017/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Tại phiên toà các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thoả thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Trần Thị Mỹ H**, sinh năm 1981.

Địa chỉ: ấp L, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. Bị đơn: Anh **Hà Văn M**, sinh năm 1976.

Địa chỉ: ấp L, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Mỹ H và anh Hà Văn M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Hà Minh T, sinh ngày 13/6/2017. Chị H và anh M thoả thuận giao cháu T cho chị Trần Thị Mỹ H tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng, anh M tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) thời gian thực hiện từ ngày 27/9/2017 cho đến khi cháu T tròn 18 tuổi, lao

động được. Anh M có quyền tới lui thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền ngăn cản.

Kể từ ngày chị Trần Thị Mỹ H có đơn yêu cầu thi hành án đối với số tiền cấp dưỡng, nếu anh Hà Văn M chậm thi hành án, thì hàng tháng còn phải chịu số tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Về tài sản và nợ chung: Tự thỏa thuận, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị Mỹ H tự nguyện chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, chị đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 07380 ngày 18/8/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang, nên xem như chị H đã nộp xong án phí.

Anh Hà Văn M tự nguyện chịu 300.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- UBND xã M, H. Cái Bè
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hồ Văn Khỏe